TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HSST
Ngày: 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phàng Thị Dở.

2. Ông Nguyễn Trung Dong.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện X.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện X tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện X, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2019/TLST - HS ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hầu Thị P** (Tên gọi khác không) - Sinh năm 1974 (không xác định được ngày, tháng sinh); Tại: Huyện X, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Cán Cấu, xã Ngải Thầu, huyện X, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Hầu A C (đã chết).

Con bà: Sùng Thị S - sinh năm 1947.

Trú tại: Thôn A, xã Y, huyện X, tỉnh Lào Cai.

Chồng: Sùng A V - sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn Cán Cấu, xã Ngải Thầu, huyện X, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001 hiện đang ở với bố.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2019 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện X - Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị N -Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Anh Trần Trung H - Sinh ngày 07/12/1990

ĐKHKTT: xã L, huyện N, tỉnh Yên Bái

Tạm trú: Thôn B, xã Y, huyện X, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Sùng A P

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn D, huyện X, tỉnh Lào Cai.

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/10/2019 Hầu Thị P đang chông lán chăn nuôi của gia đình anh Tạ Đình L ở tại Thôn B, xã Y, huyện X, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Ngay sau đó Hầu Thị P cầm theo số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng đi bộ một mình theo đường mòn lên thôn E, xã Y, huyện X, khi đi được khoảng 1km thì gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 45 tuổi, Hầu Thị P hỏi người này "anh có biết ai có Hêrôin bán không" người đàn ông trả lời "chị mua bao nhiêu", Hầu Thị P nói "tôi mua 200.000 đồng", người đàn ông nói "tôi có một ít, chị mua thì tôi bán cho", Hầu Thị P lấy tiền đưa cho người đàn ông, người đàn ông nhận tiền đồng thời đưa cho Hầu Thị P 01 (một) gói nilon màu hồng, Hầu Thị P mở ra xem thấy bên trong có Hêrôin, Hầu Thị P cất gói ma túy vào cạp quần rồi đi bộ về lán. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/10/2019, Hầu Thị P đi chợ xã Y, huyện X, khi đi Hầu Thị P mang theo số ma túy mua được ngày 10/10/2019. Hầu Thị P chơi ở chợ được khoảng 30 phút thì chở về lán, trên đường về Hầu Thị P gặp anh Trần Trung H, sinh ngày 07/12/1990 tạm trú ở thôn Ngải Chồ, xã Y, huyện X, anh Trần Trung H hỏi thuê Hầu Thị P dọn nhà và trả tiền công 200.000 đồng (hai trăm nghìn) Hầu Thị P đồng ý. Trong quá trình dọn nhà, khi quét đến gian nhà bên trái ngoài cùng ở đó có kê một chiếc giường đôi bằng gỗ, trên chiếc giường đó Hầu Thị P thấy có 01 (một) chiếc túi đeo nam giả da màu đen, quan sát thấy không có người, Hầu Thị P cầm chiếc túi đó lên kéo, mở khóa séc ra kiểm tra trong đó có gì, khi mở ra Hầu Thị P thấy chiếc túi có 02 (hai) ngăn, ở ngăn chính thấy có 01 (một) chiếc đồng hồ nam màu vàng, 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu trắng đeo tay, 01 (một) hộp kem đánh răng loại nhỏ. Hầu Thị P mở tiếp ngăn phụ bên cạnh và thấy ở ngăn đó có 01 (một) tập tiền Việt Nam, loại tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, lúc này Hầu Thị P đã nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trên. Hầu Thị P dùng tay phải lấy số tiền đó ra khỏi túi, giấu vào trong chiếc

áo phông của mình mang theo rồi quấn lên đầu thành chiếc khăn đội đầu, sau đó vứt chiếc túi giả da bên trong có chiếc đồng hồ, sợi dây chuyền đeo tay, hộp kem đánh răng vào bao tải đựng rác rồi đem ra để ở đống rác trước cửa nhà. Sau khi xong việc Hầu Thị P đến chỗ H lấy tiền công rồi đi về lán. Đến khoảng 14 giờ 30 phút thì anh Trần Trung H phát hiện bị mất chiếc túi và trình báo Công an xã Y. Công an xã Y đến yêu cầu Hầu Thị P lên xã để làm việc tại đây, Hầu Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và tự giác lấy từ trong chiếc túi vải đeo ở thắt lưng ra 01 (một) gói nilon màu hồng và khai nhận là Hêrôin mua về để sử dụng.

Tại biên bản tạm, giữ đồ vật, tài liệu hồi 16 giờ ngày 14/10/2019 tại UBND xã Y, huyện X giữa cơ quan CSĐT công an huyện X và Hầu Thị P đã thu giữ được 68 (sáu tám) tờ tiền pôlime mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Tổng 34.000.000 đồng (ba tư triệu đồng chẵn) tiền Việt nam đồng.

Ngày 15/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 80 đối với chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hầu Thị P vào ngày 14/10/2019.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 15/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định: 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hầu Thị P ngày 14/10/2019 có khối lượng 0,14 gam. Trích mẫu 0,06 gam từ 0,14 gam để tiến hành giám định, còn lại 0,08 gam hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Kết luận giám định số 225/GĐMT ngày 17/10/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai Kết luận: 0,14 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là Heroine.

Tại phiên toà bị cáo Hầu Thị P khai nhận ngày 10/10/2019 tại khu vực thôn E, xã Y, huyện X, P đã mua 01 gói Hêrôin của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000đ với mục đích về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác.

Đến khoảng 13 giờ ngày 14/10/2019, P đi chợ xã Y, huyện X, khi đi P mang theo số ma túy mua được ngày 10/10/2019, P chơi ở chợ được khoảng 30 phút thì chở về lán, trên đường về P gặp anh Trần Trung H thuê dọn nhà với giá 200.000đ, trong khi dọn dẹp P đã lấy trộm của anh H 34.000.000đ

Bản cáo trạng số 59/CT - VKS ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Hầu Thị P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Hầu

Thị P đã khai nhận tội, bị cáo đã mua 01 gói Hêrôin với giá 200.000đ với mục đích về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/10/2019, Hầu Thị P đi chợ xã Y, huyện X trên đường về được anh Trần Trung H thuê dọn nhà với giá 200.000đ, trong khi dọn dẹp P đã lấy trộm của anh H 34.000.000đ. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Trộm cắp tài sản" do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hầu Thị P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Trộm cắp tài sản" Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ 0,08 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định; 01 (một) áo phông cộc tay, màu đen có chữ DEJA, DE FSPERAR

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa gửi bản bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hầu Thị P mức án 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (Hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hầu Thị P: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 12 giờ ngày 10/10/2019 Hầu Thị P nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo đã mua 01 gói hê rô in của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000đ. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/10/2019, P đi chợ xã Y, huyện X, khi đi P mang theo số ma túy mua được ngày 10/10/2019, P chơi ở chợ được khoảng 30 phút thì chở về lán, trên đường về P gặp anh Trần Trung H thuê dọn nhà với giá 200.000đ, trong khi dọn dẹp P đã lấy trộm của anh H 34.000.000đ, sau đó hành vi của bị cáo bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Trộm cắp tài sản". Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Hầu Thị P là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật. Mặc dù biết rõ việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do tH ý thức chấp hành pháp luật và lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên vào ngày ngày14/10/2019, bị cáo Hầu Thị P đã tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp số tiền 34.000.000 (ba mươi tư triệu) đồng của anh Trần Trung H. Hành vi của bị cáo Hầu Thị P là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp được chấp nhận. Người bào chữa đề nghị xét xử bị cáo mức án 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý là phù hợp được chấp nhận. Đối với tội "Trộm cắp tài sản" đề nghị xét xử bị cáo mức án là 01 năm tù là không phù hợp, vì giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 34.000.000đ, do đó mức hình phạt người bào chữa đề nghị chưa đảm bảo tính

răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Vì vậy hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của người bào chữa.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy đinh "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng", và khoản 5 Điều 173 "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 50.000.000 đồng"do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là người sử dụng ma túy nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên toà bị hại anh Trần Trung H vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt) đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/10/2019, anh Trần Trung H đã nhận lại số tiền 34.000.000 (ba tư triệu) đồng và không yêu cầu bồi thường, đề nghị gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm hình sự: Anh Trần Trung H đề nghị xử lý bị cáo Hầu Thị P theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Hầu Thị P 0,14 (không phẩy mười bốn) gam Heroine;

Đối với 0,14 (không phẩy mười bốn) gam Heroine. Sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,08 (Không phẩy không tám) gam là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với người đàn ông dân tộc H'Mông đã bán ma túy cho Hầu Thị P, P vào ngày 10/10/2019 tại thôn E, xã Y. Do Hầu Thị P không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không chứng minh làm rõ được.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hầu Thị P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hầu Thị P 01 (Một) năm tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hầu Thị P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì thư tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 0,08 (Không phẩy không tám) gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký của hai bên giao nhận và hình dấu tròn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong này có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Hầu Thị P có hành vi phạm tội về ma tuý. Phát hiện, thu giữ ngày 14/10/2019 tại UBND xã Y, huyện X, tỉnh Lào Cai.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) áo phông cộc tay, màu đen có chữ DEJA, DE FSPERAR.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hầu Thị P phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKSND tỉnh, huyện 2*
- *Công an huyện 2*
- *Phòng hồ sơ Công an tỉnh;*
- *Sở tư pháp*
- *Người bào chữa 1*
- *Bị cáo 1*
- *Bị hại 1*
- *T.H.A 3; Lưu*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa**

Đinh Thị Hạnh Hoa Thị Vân **Phạm Thị Thanh Hương**

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa**

Ly Giờ Có **Đinh Thị Hạnh** **Phạm Thị Thanh Hương**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND huyện 2
- Công an huyện 3
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- TGPL
- T.H.A 3
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh Hương